TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGHĨA ĐÀN** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 108/2022/QĐST-HNGĐ	*Nghĩa Đàn, ngày 27 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 110/2022/TLST/HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trương Thị A, sinh năm 1997

Bị đơn: Anh Trần Văn Đ, sinh năm 1993

Cùng trú tại: xóm T, xã N, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 - Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58 - Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2022

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trương Thị A và anh Trần Văn Đ.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về con chung, riêng: Giao con chung là Trần Anh T, sinh ngày 27 tháng 02 năm 2017 cho anh Đ được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Đ mỗi tháng 1.500.000 (Một triệu năm trăm nghìn) đồng bắt đầu từ tháng 7 năm 2022 trở đi cho đến khi con chung đã thành niên và có khả năng lao động để tự nuôi mình. Chị A có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cấm cản trở.

* Về tài sản chung, riêng và nợ: chị Trương Thị A và anh Trần Văn Đ tự thỏa thuận phân chia, chưa yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về án phí: chị Trương Thị A thỏa thuận chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng và tiền án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng mà chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn theo biên lai thu tiền số 0005749 ngày 30 tháng 5 năm 2022.

Kể từ ngày anh Trần Văn Đ có đơn yêu cầu thi hành án khoản tiền cấp dưỡng nuôi con chưa thi hành hàng tháng, chị Trương Thị A còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Nghĩa Đàn
- UBND xã N, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An (Nơi thực hiện ĐKKH)
- Chi cục THADS huyện Nghĩa Đàn
- TAND tỉnh Nghệ An
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lý Quang Tình